

Số: **0491 /TH-TCHC**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2017

V/v Công bố thông tin
Họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA**
(Mã chứng khoán: THW)

- Trụ sở chính: 95 Phạm Hữu Chí, phường 12, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (08) 38 558 563 Fax: (08) 39 557 977

2. Người thực hiện công bố thông tin: **Trần Hữu Năm** - Giám đốc.

- Địa chỉ: 89/6 Phạm Văn Chí, P.1, Q.6, TP.HCM
- Điện thoại : (08) 39 557 988 Fax: (08) 39 557 977

3. Loại thông tin công bố:

- 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

4. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa (Công ty) công bố thông tin họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 như sau:

- Thời gian tổ chức : 08 giờ, thứ sáu, ngày 14/04/2017
- Địa điểm tổ chức : Hội trường Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa
Số 95 Phạm Hữu Chí, Phường 12, quận 5, TP.HCM
- Điều kiện tham dự : Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty CP Cấp nước Tân Hòa có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 27/03/2017
- Nội dung chính của Đại hội, giấy ủy quyền tham dự Đại hội và toàn bộ tài liệu Đại hội được đăng tải trên website của Công ty www.capnuoctanhhoa.com.vn (Vào mục Quan hệ cổ đông chọn Đại hội cổ đông)

5. Địa chỉ đăng tải: thông tin này đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 04/04/2017 tại đường dẫn: www.capnuoctanhhoa.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



Trần Hữu Năm



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

৯৯৬৯৯

Địa chỉ : Số 95 Phạm Hữu Chí, Phường 12, Quận 5, TP.HCM
Điện thoại: (08) 3955 5840 – (08) 3855 8563 Fax: (08) 3955 7977
Email : capnuoctanhua@capnuoctanhua.com.vn
Website : www.capnuoctanhua.com.vn

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

(Quý cổ đông vui lòng mang theo tài liệu này khi tham dự Đại hội)

TP.HCM, ngày 14 tháng 4 năm 2017

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
(Ngày 14 tháng 4 năm 2017)

Stt	Nội dung	Ghi chú
1	- Chương trình Đại hội	
2	- Thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội	
3	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017	
4	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Cấp nước Tân Hòa năm 2016	
5	- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017	
6	- Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2016 (đã kiểm toán); và kế hoạch tài chính năm 2017	
7	- Tờ trình về một số nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.	
8	- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2014 -2019)	

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
 (Ngày 14 tháng 4 năm 2017)

Stt	Nội dung
I	KHAI MẠC
1	- Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.
2	- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông
3	- Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, ban Kiểm phiếu; Ban Thư ký
4	- Thông qua chương trình, thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội
II	NỘI DUNG CHÍNH
5	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017
6	- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Cấp nước Tân Hòa năm 2016
7	- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017
8	- Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2016 (đã kiểm toán); và kế hoạch tài chính năm 2017
9	- Tờ trình về một số nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông + Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016 + Kế hoạch tài chính năm 2017 + Quỹ lương kế hoạch và thù lao kế hoạch năm 2017 của HĐQT, BKS, Thư ký + Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017
10	- Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (Nhiệm kỳ 2014 – 2019).
12	- Cổ đông phát biểu ý kiến
13	- Hội đồng quản trị trả lời và tiếp thu ý kiến của cổ đông
14	Đại hội bỏ phiếu thông qua các nội dung bằng thẻ biểu quyết
15	GIẢI LAO (15 phút)
16	THẢO LUẬN VÀ PHÁT BIỂU Ý KIẾN CỦA CẤP TRÊN
17	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
18	Đọc toàn văn dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 và Biên bản Đại hội.
19	Biểu quyết thông qua dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 và Biên bản Đại hội
III	BẾ MẠC ĐẠI HỘI
20	Tuyên bố bế mạc đại hội



WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

TÂN HÒA

"NƯỚC SẠCH CHO MỌI NHÀ"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2017

THẺ LỆ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa được tiến hành trong không khí trang trọng, hợp lệ và thành công tốt đẹp, kính đề nghị Quý cổ đông tham dự thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nghĩa vụ của mình dưới đây :

1. Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa theo danh sách cổ đông chốt ngày 27/03/2017 được quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2017.
2. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 được quyền tham gia phát biểu ý kiến và biểu quyết tại Đại hội.
3. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa đoàn điều khiển. Cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.
4. Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết, trên đó ghi mã số đăng ký, tên của cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

4.1 Phiếu biểu quyết : Đối với các nội dung : Thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu; Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số nội dung thảo luận phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất khi biểu quyết thông qua. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết, bao gồm : *Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến.*

4.2 Thẻ biểu quyết :

– Cổ đông biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên) bằng cách đánh dấu chéo (X) vào ô *Đồng ý hoặc Không đồng ý hoặc Không có ý kiến* của từng nội dung được nêu trong Thẻ biểu quyết.

– Thẻ biểu quyết không hợp lệ là thẻ biểu quyết không do Công ty phát hành; ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... khi không được Chủ tọa yêu cầu ; thẻ biểu quyết bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Thẻ biểu quyết không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không đánh dấu ý kiến nào hoặc đánh dấu từ 2 ý kiến trở lên đối với một nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết.

– Trong một Thẻ biểu quyết, các nội dung cần lấy ý kiến được biểu quyết độc lập với nhau. Sự không hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này sẽ không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung khác.

- Trường hợp cổ đông biểu quyết nhằm hoặc Thẻ biểu quyết không còn nguyên vẹn, cổ đông có thể liên hệ với Ban tổ chức Đại hội để được cấp lại Thẻ biểu quyết mới và phải nộp lại Thẻ biểu quyết cũ.

- Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại hội nhưng không thể có mặt đến hết chương trình Đại hội, cổ đông đó phải gửi lại Thẻ biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Thẻ biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó đồng ý đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.

- Thời gian bắt đầu và kết thúc việc bỏ phiếu do Chủ tọa đoàn hoặc Trưởng ban kiểm phiếu thông báo tại Đại hội.

5. Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

6. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản thống kê số phiếu *Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến* của Đại hội cổ đông đối với từng vấn đề sau khi tiến hành biểu quyết.

7. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết các nội dung tiếp theo tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

8. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 51 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần, tổng số cổ phần từng loại, thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; tổ chức lại, giải thể công ty sẽ chỉ được thông qua khi có ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự chấp thuận. Trong trường hợp Đại hội phát sinh các vấn đề khác cần biểu quyết, tỷ lệ biểu quyết thông qua căn cứ theo quy định của pháp luật.

9. Nội dung cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được Thư ký đoàn ghi chép đầy đủ vào Biên bản Đại hội và thông qua Đại hội trước khi bế mạc.

10. Thẻ lệ làm việc và biểu quyết này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ 51 % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp trở lên sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHẠM ANH TÀI



WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

TÂN HÒA

- NƯỚC SẠCH CHO MỌI NHÀ -

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: **007** /BC-TH-HĐQT

TP.HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2017

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

Thực hiện theo Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ Công ty, căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và Báo cáo tài chính năm 2016 (đã kiểm toán); Hội đồng quản trị công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh của công ty năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 như sau:

I. CƠ CẤU TỔ CHỨC, SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN SỞ HỮU CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Tân Hòa năm 2016 gồm có 05 (năm) thành viên sau:

- | | |
|-------------------------------------|-------------------|
| 1. Ông PHẠM ANH TÀI | – Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông TRẦN HỮU NĂM | – Thành viên HĐQT |
| 3. Ông TRƯƠNG KHẮC HOÀNH | – Thành viên HĐQT |
| 4. Ông NGUYỄN TÙNG ĐĂNG KHOA | – Thành viên HĐQT |
| 5. Ông LÝ BỬU NGHĨA | – Thành viên HĐQT |

Trong 05 thành viên HĐQT, có 02 thành viên tham gia điều hành Công ty và 03 thành viên không tham gia điều hành, với số lượng cổ phần trực tiếp sở hữu và đại diện sở hữu của từng thành viên như sau.

Số TT	Họ và tên	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Tổng cộng	
		Số lượng	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ
I	Thành viên HĐQT có tham gia điều hành						
1	Phạm Anh Tài	4.500	0,09%	812.500	16,25%	817.000	16,34%
2	Trần Hữu Năm	104.600	2,09%	812.500	16,25%	917.100	18,34%



II Thành viên HĐQT không tham gia điều hành							
1	Nguyễn Tổng Đăng Khoa			812.500	16,25%	812.500	16,25%
2	Lý Bửu Nghĩa			812.500	16,25%	812.500	16,25%
3	Trương Khắc Hoàn			1.432.900	28,66%	1.432.900	28,66%

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Ngay từ đầu năm 2016 Hội đồng quản trị Công ty đã nhận thức đây là một năm nhiều khó khăn, thách thức trong hoạt động SXKD, nhưng Công ty vẫn hoàn thành tốt kế hoạch SXKD do Đại hội đồng cổ đông giao năm 2016.

– Nhận thức được trách nhiệm và tầm quan trọng của đơn vị đối với xã hội, Công ty đã phát huy tối đa tính sáng tạo, xây dựng đơn vị cấp nước vững mạnh và vì cộng đồng. Chỉ đạo và giám sát thường xuyên công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;

– Về mặt kinh doanh, Công ty thực hiện đúng các quy định về cấp nước, mở thêm kênh thanh toán tiền nước thông qua việc liên kết với các ngân hàng và các dịch vụ thu hộ, tạo điều kiện thuận lợi để khách hàng có thể thanh toán tiền nước mọi lúc, mọi nơi.

– Đánh giá được tầm quan trọng và hiệu quả của Chương trình giảm nước thất thoát thất thu, Công ty đã triển khai thực hiện nhiều giải pháp phù hợp như: tập trung triển khai các dự án sửa chữa ống mục, nâng cấp mạng lưới cấp nước; dò tìm điểm bể và sửa bể nhanh chóng... đã làm giảm đáng kể lượng nước thất thoát thất thu, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh và làm cơ sở cho việc xây dựng chương trình giảm nước thất thoát thất thu bền vững trong những năm tiếp theo;

– Về các chỉ tiêu: cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2016.

Số TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Kế hoạch	Thực hiện	% thực hiện so với kế hoạch
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1.000m ³	40.000	40.610	101,53
2	Tổng doanh thu	Tr đồng	153.470	259.655	169,19
3	Thuế và nộp NSNN	Tr đồng		11.403	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	7.989	5.114	64,02
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng		4.016	
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng		803	

- Trong công tác tài chính, Công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật; đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn; Bên cạnh đó các chính sách chăm lo cho người lao động luôn được Ban Giám đốc quan tâm thực hiện đúng pháp luật;

- Việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của công ty;

⇒ Nhìn chung, về ngành nghề chính là dịch vụ cấp nước: công ty đã duy trì được dịch vụ cấp nước ổn định, đáp ứng nhu cầu dùng nước trên địa bàn, tỉ lệ thất thoát nước giảm cao; các chỉ tiêu về tài chính đều vượt kế hoạch Nghị quyết ĐHĐCĐ thành lập đề ra, tuy nhiên do chế độ chính sách có sự thay đổi về cách tính đơn giá, cơ sở hạ tầng (nhà làm việc) của Công ty bị xuống cấp cần sửa chữa nên chi phí tăng cao, Công ty gặp khó khăn về tài chính, lợi nhuận thấp.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc Công ty đã được Hội đồng quản trị thực hiện đúng theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Từ kết quả SXKD năm 2016, HĐQT đã có những đánh giá về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty như sau:

- Ban Giám đốc (BGĐ) Công ty luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ giao để điều hành và theo dõi sát kết quả thực hiện thông qua các cuộc họp định kỳ: họp giao ban mỗi tháng; họp khối (kinh doanh, kỹ thuật) hàng tuần và các cuộc họp về công tác giảm nước không doanh thu, công tác phủ mạng để đưa 100% các hộ dân được sử dụng nước máy, xây dựng cơ bản, ...

- BGĐ đã phân công, phân nhiệm cụ thể trong từng thành viên BGĐ. Các thành viên BGĐ chủ động trong chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD hàng ngày, mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin vào các mặt hoạt động của đơn vị.

- Bên cạnh việc xem xét, quyết định các công việc thuộc thẩm quyền, BGĐ cũng đã đề xuất với HĐQT những vấn đề liên quan đến cơ cấu tổ chức bộ máy ...

Nói chung, năm 2016 tuy có nhiều khó khăn về mọi mặt nhưng với tinh thần đoàn kết nhất trí cao, sự điều hành linh hoạt và tâm huyết của Ban Giám đốc, đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được HĐQT giao phó, Ban Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc và đầy đủ quy định về quyền hạn và trách nhiệm của mình, đã chỉ đạo các Phòng, Đội chuyên môn nghiệp vụ phát huy nội lực, khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu SXKD.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hoạt động của HĐQT:

- Năm 2016 tổ chức 04 cuộc họp chính thức của HĐQT, để giải quyết các vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động SXKD và quản trị Công ty, việc quản lý điều hành được



thực hiện thông qua các lần lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản (03 lần) hoặc trao đổi trực tiếp qua điện thoại. Ngoài ra, HĐQT còn tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản để thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát mới.

– Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã ban hành 27 nghị quyết và quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Bên cạnh việc sửa đổi Điều lệ Công ty đã được Đại hội cổ đông thông qua, Công ty cũng đã xây dựng và ban hành Quy chế Quản lý tài chính, Quy chế Quản lý công nợ Công ty phù hợp với quy định của Nhà nước.

– HĐQT luôn đảm bảo tính đồng thuận trong việc ra quyết định. Đối với các vấn đề mà có ý kiến khác biệt sẽ được cân nhắc, làm rõ và điều chỉnh để được sự thống nhất, trong tất cả các cuộc họp của HĐQT.

– Thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 lựa chọn đơn vị kiểm toán đảm bảo công tác kiểm toán định kỳ đầy đủ và đúng quy định.

Nhìn chung, hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2016 đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế Quản trị Công ty, các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành Công ty dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát Công ty.

❖ Công tác tổ chức nhân sự:

– Hội đồng Quản trị thường theo dõi, đánh giá và có những quyết định phù hợp, kịp thời về nhân sự thuộc thẩm quyền của HĐQT. Số cán bộ do HĐQT bổ nhiệm hoặc ủy quyền cho Giám đốc bổ nhiệm đều hoàn thành nhiệm vụ được giao.

– HĐQT thường xuyên chỉ đạo Ban điều hành kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý Công ty nhằm phục vụ tốt việc điều hành nhiệm vụ SXKD của Công ty.

– Luôn quan tâm sâu sắc về tầm quan trọng của đội ngũ người lao động trong Công ty, thường xuyên có những chỉ đạo kịp thời với Ban điều hành trong sử dụng nguồn nhân lực; sắp xếp và bố trí lao động phù hợp; tìm giải pháp tăng năng suất lao động để tăng thu thập nhằm đảm bảo cho người lao động có thu nhập ổn định, gắn bó lâu dài với Công ty.

❖ Về công tác kế toán – tài chính:

Tất cả các khoản thu, chi đều minh bạch, rõ ràng, hợp pháp và thực hiện đúng các quy định hiện hành; tình hình tài chính lành mạnh, đảm bảo chi tiêu đúng quy định; hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước

❖ Chú trọng thực hiện công tác cải cách hành chính; triển khai chương trình nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, thực hiện mục tiêu “Hướng về cộng đồng, phát triển để phục vụ tốt hơn”; ứng dụng tốt một số quy trình, nghiệp vụ đã cải tiến nhằm rút ngắn thời gian giải quyết yêu cầu gắn mới, nâng đời, đổi cỡ đồng hồ nước của khách hàng.

❖ Chủ động thực hiện kiểm tra việc mua sắm vật tư, trang thiết bị; kiểm kê tài sản, vật tư và xử lý tài sản, vật tư sau kiểm kê.

❖ Công tác quản lý mạng lưới cấp nước:

- Quản lý và vận hành an toàn hệ thống mạng lưới cấp nước, đảm bảo cấp nước liên tục, ổn định cho khách hàng; kiểm tra và đấu nối tăng áp cho các khu vực nước yếu; tư vấn thiết kế cỡ đồng hồ nước phù hợp để đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng; tích cực đẩy mạnh công tác cải tạo mạng lưới cấp nước theo kế hoạch đề ra nhằm đảm bảo lượng nước cung cấp cho khách hàng.

- Tiếp nhận 92/92 DMA đưa vào vận hành và thực hiện ký hợp đồng dịch vụ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. Trên cơ sở đó, công ty củng cố nhân sự cho Phòng Giám nước không doanh thu; củng cố mô hình caretaker (công nhân quản lý khu vực), phân công và giao trách nhiệm, quyền hạn cụ thể cho từng caretaker trong việc quản lý tài sản, mạng lưới cấp nước, lên kế hoạch dò bể, sửa bể, thay đồng hồ nước đến niên hạn, ...nhằm góp phần nâng cao chất lượng, lưu lượng và áp lực nước trong từng DMA, là cơ sở cho việc phòng chống thất thoát nước, mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.

2. Thù lao của Hội đồng quản trị:

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 ngày 27/04/2016, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua mức thù lao của HĐQT và trong năm 2016 Công ty đã chi trả thực tế đúng mức đã quy định với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 3.500.000 đồng/tháng

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017

Trên cơ sở kế hoạch SXKD năm 2016 và định hướng phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo, HĐQT đề ra kế hoạch hoạt động năm 2017 như sau:

- Chi đạo triển khai nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. Tăng cường công tác quản trị, giám sát thường xuyên việc thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, đồng thời hỗ trợ và phối hợp cùng Giám đốc Công ty kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để xử lý và quyết định những vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty sao cho đạt hiệu quả cao nhất.
- Bảo toàn, sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn Công ty; phấn đấu đạt sản lượng nước cung cấp, doanh thu và lợi nhuận theo chỉ tiêu đã đề ra;
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống mạng lưới cấp nước trên địa bàn; quản lý và vận hành an toàn hệ thống cấp nước; cung cấp liên tục, ổn định cho khách hàng; thực hiện tích cực và đồng bộ các biện pháp phù hợp nhằm kéo giảm tỷ lệ thất thoát nước;
- Quản lý chặt chẽ hóa đơn và công tác thu nộp tiền nước, đảm bảo tỷ lệ thực thu tiền nước trên 99%;
- Tiếp tục cải tiến kỹ thuật, ứng dụng tiện ích công nghệ và dịch vụ, cải cách thủ tục nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; duy trì thường xuyên tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước;

- Cải tiến quy trình sản xuất kinh doanh, công tác quản lý và nâng cao năng suất lao động; tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty; Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;
- Xây dựng đội ngũ CB-CNV lao động tận tâm, nhiệt tình, có phong cách làm việc chuyên nghiệp, giàu nhiệt huyết, giỏi chuyên môn;
- Xây dựng Công ty phát triển bền vững, thực hiện trách nhiệm xã hội trên cơ sở tôn trọng quyền lợi của cổ đông, đối tác, khách hàng; đảm bảo thu nhập và đời sống người lao động.
- Tăng cường quan hệ với cổ đông nhằm cung cấp thông tin tới cổ đông một cách nhanh chóng, kịp thời và minh bạch.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Anh Tài

**BÁO CÁO TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA NĂM 2016**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 về những hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016 sau:

I. Về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016:**1. Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Năm 2016, Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty thông qua các hoạt động sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị (HDQT).
- Thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ với HDQT, Ban Giám đốc Công ty nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty.
- Giám sát việc quản lý điều hành SXKD của Ban Giám đốc.
- Giám sát hoạt động, đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm của Công ty.
- Tham gia và đóng góp ý kiến trong các phiên họp của HDQT.
- Kiểm tra, giám sát, góp ý trình tự thủ tục công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên.
- Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Về thù lao của Ban Kiểm soát:

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, thù lao Ban Kiểm soát thực hiện như sau:

- Trưởng Ban: 3.500.000 đồng/người/tháng
- Thành viên: 2.500.000 đồng/người/tháng

3. Hợp định kỳ ban kiểm soát:

Trong năm 2016, Ban Kiểm soát tổ chức các cuộc họp để có ý kiến đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các nội dung khác liên quan đến hoạt động của Công ty.

4. Về giám sát hoạt động SXKD, hoạt động tài chính năm 2016:

Trong năm 2016, Công ty tập trung quản lý chất lượng thi công các công trình cấp nước, sửa bể, bít rỉ, đấu nối; quản lý chất lượng vật tư; dò tìm bể ngầm, bể nổi, theo dõi biến động về áp lực và lưu lượng để kịp thời đóng van bước các DMA khoanh vùng dò tìm rò rỉ, cải tạo ống mục một số tuyến đường trọng điểm có tỷ lệ thất thoát nước cao, bít rỉ tận gốc các tuyến ống gang còn nguồn đấu nối, tăng cường kiểm tra đồng hồ nước cỡ lớn, ... nhằm góp phần hạ thấp tỷ lệ thất thoát nước xuống dưới 29%.

Chúng tôi nhất trí với báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty.

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính 2016 đã được kiểm toán của Công ty và nhận xét cụ thể như sau:

Công ty đã chấp hành đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán, tài chính, thuế.

Báo cáo tài chính lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian.

Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo thông tin đối với Công ty đại chúng cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tuy nhiên, trong năm 2016 đơn vị không đạt được chỉ tiêu về lợi nhuận và chia cổ tức như kế hoạch đã được đề ra tại Đại hội đồng cổ đông năm 2016 nguyên nhân là do nhà nước thay đổi mức lương cơ bản để tính BHXH, BHYT, BHTN áp dụng từ ngày 01/01/2016 là 3.500.000 đồng/người/tháng (năm 2015 trở về trước là 1.150.000 đồng/người/tháng) làm cho chi phí BHXH, BHYT, BHTN năm 2016 tăng 3,011 tỷ đồng.

Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2016 được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán với nhận định chung là phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.

II. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty trong năm 2016:

1. Giám sát đối với Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động của HĐQT. Tất cả các phiên họp được tiến hành đúng quy định của Điều lệ Công ty. Nội dung các phiên họp bàn về những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT.

Giữa các phiên họp định kỳ của Hội đồng quản trị, khi cần giải quyết các vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản, có thông tin cho Ban Kiểm soát.

2. Giám sát Ban Giám đốc Công ty:

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Chủ động lập kế hoạch, quản lý, điều hành, sử dụng vốn, tài sản, lao động, phân công nhiệm vụ trong Ban Giám đốc để chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với nhà nước và chế độ chính sách cho người lao động.

Với nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên, sự đoàn kết trong tập thể Ban Giám đốc và chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Công ty đã từng bước khắc phục các tồn tại, đảm bảo kế hoạch SXKD theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

Các nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm vừa qua, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

IV. Kết luận:

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong quản lý điều hành SXKD như:

- Vượt kế hoạch sản lượng và doanh thu
- Duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch và trong năm 2016 đã giải quyết các phát sinh để hoàn thành Nghị quyết 35/HĐND
- Đến cuối năm 2016 tỷ lệ thất thoát nước là 28,65%

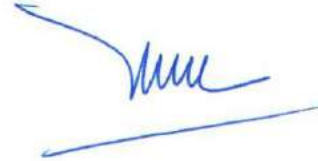
Mặc dù còn nhiều khó khăn mang tính đặc thù, nhưng nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong quá trình chỉ đạo điều hành và trực tiếp tham gia tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh nên Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với NSNN và người lao động; đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ với các cổ đông.

Trong thời gian tới, Ban Kiểm soát đề nghị Công ty cần quan tâm xây dựng mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính phù hợp, đồng thời có những giải

pháp trong quản lý, điều hành đối với hoạt động để đạt được các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016, đệ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

A handwritten signature in blue ink, consisting of a series of loops and a long horizontal stroke at the end.

Phạm Thị Vân An



WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

TÂN HÒA

- NƯỚC SẠCH CHO MỌI NHÀ -

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: **0483** /BC-TH-KHĐT

TP.HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2017

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA.

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016.

I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Được sự chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Công ty, từ cuối tháng 11/2015 Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu 100% cung cấp nước sạch cho các hộ dân hai quận Tân Bình và Tân Phú. Trong năm 2016, Công ty tiếp tục giải quyết cấp nước sạch cho các khu vực dân cư mới phát sinh, khách hàng có nhu cầu tách thửa, tách hộ, những hộ trước kia chưa có nhu cầu sử dụng nước... Do đó công tác trọng tâm trong năm 2016 của Công ty là tập trung quản lý chất lượng thi công các công trình cấp nước, sửa bể, bít hũy, đấu nối; quản lý chất lượng vật tư; dò tìm bể ngầm, bể nổi, theo dõi biến động về áp lực và lưu lượng để kịp thời đóng van bước các DMA khoanh vùng dò tìm rò rỉ, cải tạo ống mục một số tuyến đường trọng điểm có tỷ lệ thất thoát nước cao, bít hũy tận gốc các tuyến ống gang còn nguồn đầu nối, tăng cường kiểm tra đồng hồ nước cỡ lớn, ... nhằm góp phần hạ thấp tỷ lệ thất thoát nước xuống dưới 29%.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2016:

1. Công tác sản xuất kinh doanh: (kèm phụ lục)

- **Sản lượng nước:** tiêu thụ được **40.610.231m³** nước, đạt tỷ lệ **101,53%** kế hoạch năm (vượt mức kế hoạch TCT giao là 1,53%) và đạt **106,38%** so với năm 2015 (38.175.007m³).

- **Doanh thu tiền nước:** Thực hiện **362.822.587.810** đồng, đạt **106,05%** kế hoạch năm, (vượt mức kế hoạch TCT giao là 6,05%), so với năm 2015 đạt **110,88%** (327.232.993.430 đồng). Để đạt được kết quả này, Công ty đã quan tâm chỉ đạo sâu sát đến các công tác sau:

+ Thực hiện đọc đúng, đọc đủ, đọc chính xác; thống kê báo cáo hàng ngày số lượng hóa đơn có chỉ số tiêu thụ = 0 m³, tuyên truyền, vận động, giải thích lợi ích của việc sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh. . . Kết quả đến cuối năm 2016 còn 2.969 hóa đơn = 0 m³, giảm 16,06% so với kỳ 12/2015 (3.537 cái).

+ Vận động các khách hàng có tiêu thụ cao như Khu công nghiệp Tân Bình (Tanimex), nhà máy đóng hộp Mỹ Châu, Xí nghiệp Công ty may Việt Tiên, XN Cầu Tre . . . sử dụng nước máy, hạn chế sử dụng nước giếng khoan; rà soát tình hình sử dụng nước của các đối tượng nhà trẻ, trường học, cơ sở sản xuất nước tinh khiết, sản xuất nước đá không tiêu thụ hoặc tiêu thụ thấp để hạ cỡ ĐHN.

+ Thường xuyên kiểm tra các địa chỉ có tiêu thụ bất thường, phát hiện và xử lý kịp thời tình trạng gian lận trong quá trình sử dụng nước của khách hàng. Trong năm



2016, Công ty đã phát hiện và xử lý được 8 vụ gian lận, thu hồi được 15.807m³ nước với giá trị là 307.209.045 đồng.

Kết quả đạt được: Vượt kế hoạch sản lượng và doanh thu do Tổng Công ty giao

2. Công tác gắn đồng hồ nước và thực hiện Nghị quyết 35/HĐND:

Công ty duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch và tiếp tục giải quyết các trường hợp phát sinh như: khu dân cư mới, khách hàng có nhu cầu tách thửa, tách hộ, những hộ trước kia chưa có nhu cầu sử dụng nước..... Trong năm 2016 gắn được 2.550 đồng hồ nước và tiếp tục phối hợp với địa phương vận động khách hàng sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh trên địa bàn quản lý.

Kết quả đạt được: 100% hộ dân được cấp nước sạch theo Nghị quyết 35/HĐND.

3. Công tác đầu tư xây dựng:

– *Phát triển mạng lưới cấp nước:* Thực hiện thi công: 2.659m/380m đạt 699,74%.

– *Cải tạo nâng cấp đường ống cấp nước:* Thực hiện thi công: 5.877 / 6.967 đạt 84,35%.

– *Đầu tư thay mới, sửa chữa ống mục:* Thực hiện thi công: 10.046 /10.236 đạt 98,14%.

Nguyên nhân chưa đạt kế hoạch năm 2016 là do:

+ Công trình Đầu tư thay mới ống mục: tuyến đường Cách mạng tháng tám Quận Tân Bình (từ ngã tư Bảy Hiền đến đường Phạm văn Hai) do đường mới duy tu nên Công ty đã tạm ngưng thi công chờ cấp phép.

+ Công trình cải tạo nâng cấp: dự án tăng áp và hoàn thiện mạng lưới CN Phường Hiệp Tân Phường Phú Thạnh Quận Tân Phú hồ sơ mới hoàn tất và đang trình Tổng Công ty phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật ngày 23/12/2016 nên không triển khai kịp và chuyển tiếp qua 2017.

– *Sửa chữa, thay thế trụ cứu hỏa:* Công ty đã thực hiện được 130 trụ/90 trụ, đạt 144,44%, tuy nhiên giá trị giải ngân 4.971 / 5.668 triệu đồng, đạt 87,70% kế hoạch năm 2016.

4. Thay đồng hồ nước: Trong năm 2016 Công ty đã thay được 32.338 ĐHN cỡ nhỏ (hoàn thành vượt mức kế hoạch TCT giao là 106,03%), 15 ĐHN cỡ lớn (hoàn thành vượt mức kế hoạch TCT giao là 250%).

5. Công tác giảm nước không doanh thu:

Thông qua việc vận hành 92 DMA, Công ty xác định khu vực có tỷ lệ thất thoát nước cao để lập kế hoạch tập trung giảm thất thoát nước theo từng quý, đề ra các giải pháp nhằm khắc phục các DMA có tỉ lệ thất thoát nước cao. Trong năm 2016, tỷ lệ nước thất thoát thất thu qua 49 đồng hồ tổng từ 35,03% vào cuối năm 2015 xuống còn 28,65% (giảm được 6,38%). Để đạt được kết quả trên, Công ty đã tập trung triển khai các công tác sau:

– Đầu nối bít hủy tuyến ống Ø350 gang HH và bít hủy tuyến ống ngành đường Âu Cơ (từ Đồng Đen đến Trường Chinh).

– Thực hiện dò bể 1.730.337m, đặt leakpen cho 295.101TLK, thực hiện sửa bể kịp thời 4.921 điểm trong đó có 3.736 điểm bể nổi và 1.185 điểm bể ngầm.

- Về quản lý mạng lưới: Thực hiện coi 400 van trong các DMA, bít hủy tận gốc những tuyến ống đã được cải tạo nhưng còn nước, hiện cải và cập nhật lại toàn bộ hệ thống cấp nước trên địa bàn quản lý.

- Công tác quản lý DMA: cập nhật và theo dõi biến động áp lực và lưu lượng nước hàng ngày trên các DMA để tìm ra nguyên nhân và có giải pháp kịp thời: thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị trong DMA, phát hiện kịp thời các biến động, các lỗi trang thiết bị; đóng van bước đôi với các DMA có tỷ lệ thất thoát nước cao, khoanh vùng đặt leakpen dò tìm điểm bể ống ngành và kết hợp kiểm tra ĐHN khách hàng, áp dụng các biện pháp kết hợp chống thất thoát nước hữu hình và vô hình trên các DMA.

- Ứng dụng công nghệ thông tin: Cập nhật số hóa mạng lưới cấp nước trên họa đồ nền Autocad và hệ thống TANHOAGIS, cập nhật kịp thời hồ sơ hoàn công các công trình PTML, cải tạo ống mục và xử lý sự cố; sử dụng phần mềm quản lý ĐHN trong công tác báo thay và hoàn công thay, theo dõi ĐHN trong các DMA; sử dụng hệ thống TANHOAGIS để quản lý cơ sở dữ liệu; tích hợp phần mềm GIS và dữ liệu PMAC để theo dõi lưu lượng và áp lực tại các nút đồng hồ tổng và CMP.

Kết quả đạt được: Đến cuối năm 2016 tỷ lệ thất thoát nước là 28,65% (Tổng Công ty giao 29%).

6. Công tác đào tạo, hoàn thiện quy chế:

- Thực hiện chuyên xếp lương mới cho người lao động theo thang, bảng lương, phụ cấp do Công ty xây dựng.

- Tổ chức cho CB-CNV Công ty tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ như tối ưu hóa kỹ năng quản lý mạng lưới, nghiệp vụ văn thư lưu trữ, an toàn vệ sinh lao động, tập huấn các chế độ chính sách về BHXH, tập huấn nghiệp vụ đấu thầu. . .

- Rà soát và điều chỉnh thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, quy chế trả lương trả thưởng, quy chế tuyển dụng, đào tạo và thi nâng bậc, quy chế bổ nhiệm cán bộ.

- Phát động phong trào thi đua 90 ngày đêm nước rút hoàn thành sản xuất kinh doanh năm 2016.

7. Tình hình tài chính:

a. **Tình hình và kết quả kinh doanh** : tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

- Sản lượng thực hiện 40.610.231 m³ đạt 101,53% so với kế hoạch năm 2016

- Doanh thu thực hiện 259,655 tỷ đồng đạt 169,19% so với kế hoạch năm 2016

- Lợi nhuận thực hiện 5,114 tỷ đồng đạt 64,02% so với kế hoạch năm 2016

b. **Vướng mắc khó khăn của doanh nghiệp:**

- **Kết quả sản xuất kinh doanh:** Lợi nhuận thực hiện trước thuế năm 2016 là 5.114.845.082 đồng, đạt 64,02 % so với lợi nhuận trước thuế theo kế hoạch tài chính năm 2016 là 7.989.000.000 đồng. Do trong năm 2016 có những chính sách thay đổi như sau : Phụ thuộc đơn giá Hợp đồng dịch vụ với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV: cuối năm 2016 Tổng Công ty thay đổi cách tính đơn giá khoán của Hợp đồng dịch vụ áp dụng cách tính theo quyết định số QĐ590/QĐ-BXD ngày 30/05/2014 (năm 2015 tính đơn giá khoán theo khoản mục phí), đơn giá giảm:

- Năm 2015 : Đơn giá khoán thực hiện năm 2015: 1.715,70 đ/m³, Sản lượng nước tiêu thụ năm 2015: 38.175.007 m³.
- Năm 2016 : Đơn giá khoán thực hiện năm 2016: 1.688,92 đ/m³, Sản lượng nước tiêu thụ năm 2016: 40.610.231 m³.
- Do Nhà nước thay đổi mức lương cơ bản để tính BHXH, BHYT, BHTN áp dụng từ ngày 01/01/2016 là 3.500.000 đồng/người/tháng, năm 2015 trở về trước là 1.150.000 đồng/người/tháng làm cho chi phí không lương (BHXH, BHYT, BHTN) năm 2016 tăng 3,011 tỷ đồng so với năm 2015 làm ảnh hưởng đến chi phí lương.

– *Về năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa:* Cuối năm 2016 Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2016 do Tổng Công ty giao, trong đó nổi bật là công tác giảm tỷ lệ thất thoát nước từ 35,03 % còn 28,65 %.

III. NHẬN XÉT- ĐÁNH GIÁ:

1. Thuận lợi:

– Được sự chỉ đạo kịp thời của Ban Tổng Giám đốc, sự hỗ trợ của Phòng Ban Tổng Công Ty, được sự chỉ đạo sâu sát của Đảng bộ, Ban Giám đốc. Toàn thể CB-CNV quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

– Được chính quyền địa phương hỗ trợ phối hợp trong công tác quản lý mạng lưới, cải tạo ống mục, vận động gắn ĐHN nhằm giải quyết 100% hộ dân được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh trên địa bàn Công ty quản lý.

2. Khó khăn:

– Họa đồ nền chưa chính xác nên tình trạng van trên mạng lưới thường xuyên bị khuất lấp; chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa công tác coi van khuất lấp, sửa bể với công tác duy tu, nâng cấp hạ tầng giao thông làm ảnh hưởng đến kế hoạch giảm tỷ lệ thất thoát nước.

– Chưa hoàn chỉnh được cơ sở dữ liệu GIS (Geodatabase) của hệ thống thông tin địa lý: số hóa, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu địa lý cho các đối tượng thuộc mạng lưới cấp nước, tham chiếu trên bản đồ nền địa lý tương ứng của địa phương, dữ liệu GIS là một quá trình lâu dài, cập nhật liên tục theo thời gian.

– Một số đồng hồ tổng DMA ở vùng 2 được thiết kế chôn xuống đất đến nay dù đã đến hạn kiểm định lại Công ty vẫn không thể thực hiện được; các hầm CMP thường xuyên ngập nước nên thiết bị mau bị hư hỏng.

– Trên mạng lưới Công ty còn nhiều tuyến ống chôn sâu, áp lực không đồng đều làm ảnh hưởng đến công tác dò tìm rò rỉ trên mạng lưới.

– Công tác dời ĐHN ra ngoài BDS ở một số khu vực có tỷ lệ thất thoát nước cao chưa được sự đồng thuận của khách hàng và một số địa phương, do đó cũng ảnh hưởng đến tỷ lệ thất thoát nước.

B. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017.

1. Mục tiêu:

- Bảo đảm chất lượng nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ theo các tiêu chuẩn quy định của Nhà nước.
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong công tác quản lý cơ sở hạ tầng kỹ thuật.
- Đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, phấn đấu đạt chỉ tiêu sản lượng, doanh thu theo kế hoạch Tổng Công ty giao.
- Quản lý và vận hành hệ thống cấp nước an toàn.
- Phối hợp thực hiện đồng bộ và tích cực chương trình giảm nước thất thoát thất thu, phấn đấu đạt tỷ lệ thất thất nước do Tổng Công ty giao.

2. Nhiệm vụ chủ yếu:

- Triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn, chất lượng, liên tục cho người dân trên địa bàn quản lý.
- Thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được giao. Hạn chế tối đa việc không tiếp cận đồng hồ nước, không để khách hàng khiếu nại về biên đọc chỉ số.
- Bảo đảm tính đúng, tính đủ để nâng cao giá bán bình quân tăng doanh thu.
- Vận hành giảm thất thoát nước trên 92 DMA.
- Tiếp tục thực hiện Nghị Quyết giảm hóa đơn có tiêu thụ =0m3.
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để giải quyết các yêu cầu, kiến nghị, nguyện vọng của người dân trong thời gian nhanh nhất; nâng cao năng lực công tác của CB-CNV, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ GIS vào quản lý mạng lưới cấp nước, quản lý khách hàng và vật tư tài sản.
- Đẩy nhanh thực hiện các dự án cải tạo ống mục nhằm hạn chế thất thoát nước rò rỉ ngầm qua đường ống lâu năm cũ mục.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu: (phụ lục đính kèm).

4. Giải pháp thực hiện:

- Tập trung triển khai các dự án cải tạo nâng cấp đường ống cấp nước, đầu tư thay mới, sửa chữa ống mục để thực hiện giảm thất thoát nước trên toàn mạng lưới.
- Đẩy mạnh công tác thay dây ống nhánh kết hợp dời ĐHN ra ngoài BDS và gắn hộp bảo vệ ở những khu vực DMA có tỷ lệ thất thoát nước cao.
- Tiếp tục tuyên truyền vận động khách hàng sử dụng nước máy, có kế hoạch cho công tác cấp định mức nước cho người ở trọ.
- Thường xuyên kiểm tra các địa chỉ có tiêu thụ bất thường, kiểm tra và rà soát các đồng hồ nước cỡ lớn có tiêu thụ thấp để hạ cỡ. Phát hiện và xử lý kịp thời tình trạng gian lận trong quá trình sử dụng nước của khách hàng.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng dò bể và sửa bể nhanh các điểm rò rỉ, giảm tỷ lệ nước thất thoát trên các DMA đã tiếp nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV Hội đồng quản trị;
- TV Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Kế toán trưởng;
- Lưu (VT, HĐQT)





WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

TÂN HÒA

"NƯỚC SẠCH CHO MỌI NHÀ"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2017

PHỤ LỤC**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017**

(Kèm báo cáo số: 0483/BC-TH-KHĐT ngày 03 tháng 04 năm 2017)

S T T	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	THỰC HIỆN NĂM 2016	KẾ HOẠCH NĂM 2017	GHI CHÚ
	A. SẢN XUẤT - KINH DOANH	B	1	2	3
1	Nước cung cấp	1.000m ³	40.610	42.400	
2	Doanh thu tiền nước	Tr.đồng	362.823	377.954	
3	Gắn mới đồng hồ nước	Cái	2.550	700	
4	Thay ĐHN cỡ nhỏ	Cái	32.338	27.144	
5	Thay ĐHN cỡ lớn	Cái	15	52	
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	28,65	23,70	
8	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,94	100	
	B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG				
1	<i>Phát triển mạng lưới cấp nước</i>				
	- Khối lượng	m	2.659	3.000	
	- Giá trị khối lượng	Tr.đồng	7.746	20.000	
	- Giá trị giải ngân	Tr.đồng	5.228	15.004	
2	<i>Cài tạo nâng cấp đường ống cấp nước</i>				
	- Khối lượng	m	5.877	5.069	
	- Giá trị khối lượng	Tr.đồng	46.327	49.285	
	- Giá trị giải ngân	Tr.đồng	18.824	42.154	
3	<i>Đầu tư thay mới, sửa chữa ống mục</i>				
	- Khối lượng	m	10.046	9.329	
	- Giá trị khối lượng	Tr.đồng	48.258	56.009	
	- Giá trị giải ngân	Tr.đồng	23.240	61.116	
4	<i>Sửa chữa thay thế, gắn mới trụ cứu hỏa</i>				
	- Giá trị khối lượng	Tr.đồng	3.609		
	- Giá trị giải ngân	Tr.đồng	4.971		
	C. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH				
	- Tổng doanh thu	Tr.đồng	259.655	236.974	
	- Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.115	5.115	
	- Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.056	4.055	
	- Cổ tức dự kiến chi trả	%	5	5	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT NĂM 2016

BẢNG CÁN ĐỐI KẾ TOÁN

STT	TÀI SẢN	Năm 2016	Năm 2015
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	150.147.074.923	102.130.443.771
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.597.084.095	20.511.242.061
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	26.000.000.000	30.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	81.551.231.555	41.208.503.794
4	Hàng tồn kho	35.598.589.924	7.524.717.675
5	Tài sản ngắn hạn khác	4.400.169.349	2.885.980.241
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	11.612.822.133	11.984.746.811
1	Các khoản phải thu dài hạn	488.180.974	751.631.308
2	Tài sản cố định	5.977.832.713	7.479.255.708
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>5.559.738.462</i>	<i>6.938.910.213</i>
	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>418.094.251</i>	<i>540.345.495</i>
3	Bất động sản đầu tư		
4	Tài sản dở dang dài hạn		
5	Đầu tư tài chính dài hạn	5.146.808.446	3.753.859.795
6	Tài sản dài hạn khác	161.759.897.056	114.115.190.582
	TỔNG CÔNG TÀI SẢN	161.759.897.056	114.115.190.582
	NGUỒN VỐN		
C	NỢ PHẢI TRẢ	107.426.205.606	63.798.076.836
1	Nợ ngắn hạn	107.250.037.206	63.798.076.836
2	Nợ dài hạn	176.168.400	
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU	54.333.691.450	50.317.113.746
1	Vốn chủ sở hữu	54.333.691.450	50.317.113.746
1	Vốn góp của chủ sở hữu	50.000.000.000	50.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	93.553.000	93.556.402
3	Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu		
4	Vốn khác của chủ sở hữu		
5	Cổ phiếu quỹ (*)		
6	Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
7	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
8	Quỹ đầu tư phát triển	223.557.344	223.557.344
9	Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		
10	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4.016.581.106	
12	Nguồn vốn đầu tư XDCB		
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	TỔNG CÔNG NGUỒN VỐN	161.759.897.056	114.115.190.582

BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2016	Năm 2015
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	258.075.385.390	146.250.012.171
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	258.075.385.390	146.250.012.171
4	Giá vốn hàng bán	240.941.669.579	128.480.389.514
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.133.715.811	17.769.622.657
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.277.634.187	2.168.470.836
7	Chi phí tài chính		

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2016	Năm 2015
8	Chi phí bán hàng	13.584.824.228	12.299.361.518
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.826.525.770	7.638.731.975
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	302.891.533	269.992.103
11	Thu nhập khác	14.572.221	75.683.162
12	Chi phí khác	288.319.312	194.308.941
13	Lợi nhuận khác	5.114.845.082	7.833.040.916
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.098.263.976	1.809.483.572
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	4.016.581.106	6.023.557.344
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	803	745
19	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	803	745

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015
1	Bổ trí cơ cấu tài sản	%	92,82	89,50
	Tài sản ngắn hạn / Tổng số tài sản	%	7,18	10,50
	Tài sản dài hạn / Tổng số tài sản	%		
2	Bổ trí cơ cấu nguồn vốn	%	66,41	55,91
	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	33,59	44,09
	Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn			
3	Khả năng thanh toán	Lần	1,51	1,79
	Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng TS / Tổng nợ phải trả)	Lần	1,40	1,60
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSNH / NNH)	Lần	0,02	0,32
	Khả năng thanh toán nhanh (Tiền và tương đương tiền / Nợ NH)			
4	Tỷ suất sinh lời	%	1,98	5,36
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	1,56	4,12
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần			
5	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản	%	3,71	8,48
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản bình quân	%	2,91	6,52
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình quân	%	7,39	11,97
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu			

Người lập biểu

Kế Toán Trưởng

(Signature)

Hoàng Thị Xuân Trang

(Signature)

Nguyễn Thị Thanh Tuyền





DỰ THẢO KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2017

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch Năm 2017	Chênh lệch (2017/2016)	Ghi chú
1	2	3	4	6	7= 6-4	
A	Chỉ tiêu sản lượng	m3	40.610.231	42.400.000	1.789.769	
1	Sản lượng nước tiêu thụ, dịch vụ hoàn thành	m3	40.610.231	42.400.000	1.789.769	
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	259.655	236.974	-22.681	
	Nước	"	221.699	213.317	(8.382)	Kế hoạch năm 2017 : gắn mới ĐHN 700 cái, thay ĐHN là 27.196 cái
	ĐHN (OC - Dời - Bồi thường)	"	5.738	3.000	(2.738)	
	Gắn mới ĐHN NĐ117	"	10.059	2.804	(7.255)	
	Thay ĐHN	"	16.741	14.869	(1.872)	
	Hoạt động trụ cứu hòa	"	3.838		(3.838)	
	Hoạt động xây lắp	"	0	1.684	1.684	
	Tài chính	"	1.277	1.000	(277)	
	Khác	"	303	300	(3)	
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	254.540	231.859	(22.681)	
	Nước	"	220.706	211.800	(8.906)	
	ĐHN (OC - Dời - Bồi thường)	"	3.369	1.761	(1.608)	
	Gắn mới ĐHN NĐ117	"	10.011	2.804	(7.207)	
	Thay ĐHN	"	16.741	14.869	(1.872)	
	Hoạt động 143 trụ cứu hòa	"	3.698		(3.698)	
	Hoạt động xây lắp	"	0	606	606	
	Khác	"	15	19	4	
4	Lãi (+), lỗ (-)	Tr.đồng	5.115	5.115	0	
	Nước	"	993	1.517	524	
	ĐHN (OC - Dời - Bồi thường)	"	2.369	1.239	(1.130)	
	Gắn mới ĐHN NĐ117	"	48	0	(48)	
	Hoạt động 143 trụ cứu hòa	"	140	0	(140)	
	Hoạt động xây lắp	"	0	1.078	1.078	
	Tài chính	"	1.277	1.000	(277)	
	Khác	"	288	281	(7)	
5	Lợi nhuận trước thuế	"	5.115	5.115	0	
6	Thuế thu nhập doanh nghiệp	"	1.059	1.060	1	
7	Lợi nhuận sau thuế	"	4.056	4.055	(1)	
8	Cổ tức dự kiến chi trả	Tr.đồng	5%	5%	0	

* Ghi chú : Kế hoạch tài chính năm 2017 sẽ điều chỉnh tùy thuộc vào đơn giá dịch vụ ký kết với Tổng Công ty Cấp Nước Sài Gòn TNHH MTV.

Tp.HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2017



Số: **008** /TTr-TH-HĐQT

TP.HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
Về một số nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017**
Công ty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa;

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ Phần cấp Nước Tân Hòa kính trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về một số nội dung như sau:

I. Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016:

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 của Công ty đạt được như sau:

- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	:	5.114.845.082	đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	:	1.098.263.976	đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	:	4.016.581.106	đồng
- Tổng lợi nhuận sau khi trừ thuế TNDN	:	4.016.581.106	đồng
- Tổng lợi nhuận phân phối	:	4.016.581.106	đồng

Căn cứ quy định của Điều lệ công ty và tình hình kinh doanh thực tế của Công ty cũng như kế hoạch năm 2016, Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định phân chia phần lợi nhuận đạt được của năm 2016 như sau:

1 Chia cổ tức 5% /mệnh giá cổ phiếu (62,24 %)	:	2.500.000.000	đồng
2 Quỹ đầu tư phát triển (4,04 %)	:	162.247.244	đồng
3 Quỹ thưởng Ban điều hành và HĐQT (2,20 %)	:	88.320.000	đồng
4 Quỹ khen thưởng (13,01 %)	:	522.245.545	đồng
5 Quỹ phúc lợi (18,51 %)	:	743.768.317	đồng

II. Kế hoạch tài chính năm 2017:

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính năm 2017 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu	:	236.974.000.000	đồng
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	:	5.115.000.000	đồng
- Lợi nhuận sau thuế	:	4.055.000.000	đồng
- Cổ tức	:	5% mệnh giá cổ phiếu	

III. Chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017:

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính 2017, trên cơ sở ý kiến đề xuất của Ban Kiểm Soát

IV. Quỹ lương kế hoạch Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty và thù lao kế hoạch năm 2017 đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) và Thư ký Công ty.

1. **Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017 đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty:** 1.797.713.400 đồng.

Trong đó:

- Mức lương Chủ tịch HĐQT : 29.000.000 đồng / tháng.
- Mức lương Giám đốc : 28.000.000 đồng / tháng
- Mức lương Trưởng ban kiểm soát chuyên trách : 24.000.000 đồng / tháng

2. **Mức chi phí thù lao năm 2017 đối với HĐQT, BKS và Thư ký Công ty:**

- Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký Công ty : 1.500.000 đồng/người/tháng

Trân trọng kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tài



WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

TÂN HÒA

"NƯỚC SẠCH CHO MỌI NHÀ"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **009** /TTr-TH-HĐQT

TP.HCM, ngày 03 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

**Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát
(Nhiệm kỳ 2014 – 2019)**

Kính gửi : **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
Công ty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 18/11/2014 về việc bầu HĐQT và BKS;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 ngày 27/04/2016 về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (thông qua hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) ngày 01/09/2016 về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát;

Hiện nay, HĐQT và BKS công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa gồm những thành viên sau:

1. Hội đồng quản trị: 05 thành viên

- Ông Phạm Anh Tài - Chủ tịch
- Ông Trần Hữu Năm - Thành viên
- Ông Lý Bửu Nghĩa - Thành viên
- Ông Nguyễn Tổng Đăng Khoa - Thành viên
- Ông Trương Khắc Hoàn - Thành viên

2. Ban kiểm soát: 03 thành viên

- Bà Phạm Thị Vân An - Trưởng ban
- Bà Hồ Thị Xuân - Thành viên
- Ông Nguyễn Văn Đám - Thành viên

Ngày 21/03/2017 Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn (cổ đông lớn chiếm 65% vốn điều lệ) cũng có công văn cử người đại diện vốn và giới thiệu nhân sự ứng cử chức vụ thành viên

HDQT. Theo đó, Ông Nguyễn Thanh Sử được cử làm người đại diện quản lý 812.500 cổ phiếu (tương đương 16,25%), đồng thời được giới thiệu ứng cử vào HDQT, thay cho Ông Nguyễn Tổng Đăng Khoa được bố trí công tác mới.

Ngày 22/03/2017, Cổ đông lớn (giữ 28,66%) là Công ty Cổ phần Hạ Tầng nước Sài Gòn gửi báo cáo không còn là cổ đông lớn của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa. Do các cổ đông lớn (từ 10%) mới trở thành cổ đông của Công ty chưa đủ điều kiện về thời gian 6 tháng nắm giữ cổ phần để có quyền đề ứng, ứng cử vào HDQT, BKS nên HDQT công ty thay mặt đề cử các nhân sự mới thay cho Ông Trương Khắc Hoàn và Bà Hồ Thị Xuân (có đơn từ nhiệm) trong Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 này.

Về Ban Kiểm soát, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 163 của Luật Doanh Nghiệp năm 2014, thì “*Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên và phải làm việc chuyên trách tại công ty*”, theo đó, HDQT Công ty giới thiệu Ông Vũ Khánh Trùng Dương ứng cử vào BKS thay cho Ông Nguyễn Văn Đám, đồng thời giới thiệu Ông Vũ Khánh Trùng Dương ứng cử chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát thay cho Bà Phạm Thị Vân An. Bà Phạm Thị Vân An thôi giữ vai trò Trưởng Ban Kiểm soát (theo đơn).

Nhằm đảm bảo nhân sự cần thiết cho HDQT, BKS thực hiện tốt công tác quản trị Công ty trong nhiệm kỳ, HDQT Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định:

1. Thống nhất miễn nhiệm chức danh thành viên HDQT, BKS đối với:
 - Ông Trương Khắc Hoàn (theo đơn từ nhiệm)
 - Ông Nguyễn Tổng Đăng Khoa (theo đề nghị của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV).
 - Bà Hồ Thị Xuân (theo đơn từ nhiệm)
 - Ông Nguyễn Văn Đám (theo đơn từ nhiệm)
2. Bầu bổ sung thành viên HDQT, BKS nhiệm kỳ 2014 -2019:
 - Danh sách đề cử, ứng cử: theo quy định của Điều lệ Công ty (đính kèm).
 - Nguyên tắc bầu cử: thực hiện theo phương pháp bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều 104 Luật doanh nghiệp hiện hành.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu, VT.HDQT



LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
ỨNG CỬ VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA NHIỆM KỲ 2014 – 2019
 (Theo thứ tự A, B, C)

stt	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	TỶ LỆ ĐỀ CỬ	ĐỊA CHỈ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (Tóm tắt)
1	Ông KHÁNH TRÙNG DƯƠNG VŨ	18/06/1976		55 Định Điện, Phường 02, Quận Tân Bình, TP HCM	- Cử nhân Tài chính Nhà nước	2000-2001 Nhân viên phòng KTTC - Cty Đầu tư khai thác nước sông Sài Gòn 2001-2002 Nhân viên đội Thu tiền - Cty Cấp Nước Chợ Lớn 2003-2013 Tổ trưởng đội Thu tiền - Cty Cấp Nước Chợ Lớn 03/2013 Nhân viên phòng KTTC - Cty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa 08/2013-2015 Tổ trưởng tổ giải ngân - Cty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa 2015 đến nay Phó phòng KTTC - Cty Cổ Phần Cấp Nước Tân Hòa
2	Bà NGUYỄN THỊ THANH THỦY	19/11/1983		Áp 12, Xuân Tây, Cẩm Mỹ, Đồng Nai	- Cử nhân kinh tế - Chứng chỉ hành nghề Quản lý Quỹ & Tài sản	2009-2012 Kế toán - Công ty TNHH Thời Trang Hạnh 2009-2012 Kế toán trưởng Xi nghiệp xây lắp ứng dụng công nghệ - Công ty Thái Sơn / Bộ Quốc Phòng 2012-2015 Kế toán trưởng - Công ty TNHH Thiết kế và Xây Dựng Tùng Lâm 2016 đến nay Kế toán trưởng - Công ty Cổ Phần Xây Dựng Nhà Xanh Đất Việt

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG
ỨNG CỬ VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA NHIỆM KỲ 2014 – 2019
 (Theo thứ tự A, B, C)

stt	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	TỶ LỆ ĐỀ CỬ	ĐỊA CHỈ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (Tóm tắt)
1	Ông NGUYỄN TẤN BẢO	08/06/1986	10%	372 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Quận 1, TP.HCM	<ul style="list-style-type: none"> - Cử nhân kinh tế - Chứng chỉ hành nghề Quản lý Quỹ & Tài sản 	2008-2009 Nhân viên Tư vấn Kiểm toán - Công ty TNHH Ernst&Young VN (EY) 2010-2017 Chuyên viên cao cấp Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp - CTCP Chứng khoán Bản Việt 2017-nay - Giám đốc - CTCP Tư vấn & Đại lý Thuế TPM - TV HĐQT - CTCP Tư vấn và Đầu tư KDG
2	Ông NGUYỄN THANH SỬ	28/10/1964	16,25%	18/9 Nguyễn Hữu, Phú Nhuận	<ul style="list-style-type: none"> - Quản trị kinh doanh (ngoại thương) - Luật học - Giám đốc điều hành - Quản lý nguồn nhân lực - Cán bộ quản lý nhân sự tiền lương 	1999 Chuyên viên – Bảo vệ nội vụ P.TCHC TCT Cấp Nước Sài Gòn 1999 – 2004 Tổ trưởng Tổ Bảo vệ - P.TCHC TCT Cấp Nước Sài Gòn 2004 – 2006 Phó Trưởng Phòng Tổ chức Bộ Máy - P.TCLEPTL TCT Cấp nước Sài Gòn 2006 – 2013 Trưởng Phòng - P.TCNS TCT Cấp nước Sài Gòn 2013 – 2015 Thành viên HĐTV – TCT Cấp nước Sài Gòn 2015 – nay Phó Tổng Giám đốc - TCT Cấp nước Sài Gòn